

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỜ ĐỎ
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 68/2024/HS-ST

Ngày: 10-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Trung Hậu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Xuân Hiền

Ông Phạm Hồng Lưu

- Thư ký phiên tòa: Ông Tô Đức Bình - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Trần Hữu Thắng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 12 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ôn Trần C, sinh ngày 06/6/2001 tại quận Ô, TP.;

Nơi cư trú: Khu V, phường C, quận Ô, thành phố Cần Thơ. Chỗ ở: Như trên;
Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ôn Văn L (S) và bà Trần Thị Kim H (S); A, chị, em có 03 người (lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1997); Bản thân chưa có vợ con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 22/3/2023, bị Đ Công an quận C, thành phố Cần Thơ xử phạt hành chính 500.000 đồng về hành vi không đội mũ bảo hiểm khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông trên đường, nộp phạt ngày 21/3/2024.

Nhân thân: Ngày 09/5/2022 bị Công an quận C, thành phố Cần Thơ xử phạt vi phạm hành chính 6.000.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích, nộp phạt ngày 24/10/2022, đã xóa tiền sự.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/9/2024 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Trần Trung D, sinh năm 1972. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ. Có mặt

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Phan Văn T, sinh năm 1984. Địa chỉ: Khu V, phường T, quận Ô, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt

Bà Đào Thị B, sinh năm 1976. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ. Có mặt

- Người làm chứng: Bà Đào Hoàng N, sinh năm 1987. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 ngày 18/3/2024, Ôn Trần C sau khi uống bia tại đám cưới ở huyện T, tỉnh Kiên Giang, C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65E1-551.49 chạy trên tuyến đường huyện C từ xã T, huyện C về hướng thị trấn C, huyện C, thành phố Cần Thơ, khi đến phía trước số nhà A ấp T, xã T, huyện C, đoạn đường bằng nhựa, đường thẳng, không bị che khuất tầm nhìn, do ngủ gật nên C điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái đụng vào xe mô tô biển kiểm soát 65H8 - 1132 do Trần Trung D điều khiển chạy từ hướng ngược lại. Hậu quả làm hai xe ngã xuống đường, D bị thương nặng được đưa đi Bệnh viện điều trị, còn C bị thương nhẹ.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở lúc 15 giờ 25 phút ngày 18/3/2024 của Ôn Trần C là 0,252mg/1 lít khí thở.

Tang vật thu giữ: 01 xe mô tô biển kiểm soát 65H8 - 1132 cùng giấy đăng ký xe; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm và 01 giấy phép lái xe hạng A1 tên Trần Trung D; 01 xe mô tô biển kiểm soát 65E1 - 551.49 cùng giấy đăng ký xe và giấy phép lái xe hạng A1 tên Ôn Trần C.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 353/KLTTCT-TTPYCT ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Trung tâm pháp y Sở Y tế thành phố C kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Chấn thương vùng đầu mặt gây sưng bầm vùng mặt và vùng mắt hai bên, vết thương ở vùng trán - cung mày - mi trên mắt phải, sây sát da ở vùng mũi; gãy, sụp thành trước xoang trán phải; gãy thành trước xoang trán trái, gãy thành ổ mắt phải; gãy cung gò má, mõm trán của xương hàm trên hai bên; gãy cánh xương bướm hai bên; gãy sụp xương chính mũi, vách ngăn mũi; gãy xương hàm dưới vùng cằm, tụ máu dưới màng cứng hai bán cầu, xuất huyết dưới nhện rải rác hai bán cầu đã được điều trị phẫu thuật kết hợp xương hàm dưới vùng cằm, kết hợp xương ở mắt phải,

kết hợp xương hàm trên, cố định hàm, khâu vết thương và nội khoa. Hiện tại mắt phải, kết hợp xương hàm trên, cố định hàm, khâu vết thương và nội khoa. Hiện tại các vị trí chấn thương đã lành; vết thương ở vùng trán - cung mày - mi trên mắt phải, vết phẫu thuật ở vùng đuôi cung mày - thái dương phải và sây sát da vùng mũi để lại sẹo; các vị trí gãy xương đang can, còn dụng cụ kết hợp xương hàm dưới và các thành xoang hàm hai bên, không còn hình ảnh tụ máu dưới màng cứng và xuất huyết dưới nhện trên phim CT-Scan sọ não, giảm thị lực mắt phải.

- Chấn thương gây đụng giập, đau ở vùng ngực; vết thương ở vùng vai trái, sây sát da ở vùng bụng và vùng đùi trái, sung nề kèm sây sát da ở vùng gối hai bên và vùng cẳng chân trái đã được điều trị. Hiện tại các vị trí chấn thương đã lành, không còn vết tích trên da; vết thương ở vùng vai trái và sây sát da ở vùng đùi trái để lại sẹo, không ảnh hưởng chức năng,

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Trần Trung D tại thời điểm giám định là: 74% (Bảy mươi bốn phần trăm) áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra giải quyết trả lại cho Trần Trung D 01 xe mô tô biển kiểm soát 65H8 - 1132 cùng giấy đăng ký xe; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm và 01 giấy phép lái xe hạng A1; trả cho Ôn T1 có 01 xe mô tô biển kiểm soát 65E1 - 551.49 cùng giấy đăng ký xe.

Về trách nhiệm dân sự: Ôn Trần C đã bồi thường cho Trần Trung D 31.500.000 đồng, ông D đã nhận và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với giấy phép lái xe hạng A1 tên Ôn Trần C đang tạm giữ chờ xử lý.

Tại Cáo trạng số 69/CT-VKSCĐ ngày 31/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ đã truy tố Ôn Trần C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 360 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm hôm nay:

Bị cáo Ôn Trần C trình bày, bị cáo trong lúc say sấn điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65E1-551.49 chạy trên tuyến đường H và chạm vào xe mô tô của bị hại ông D. Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo đã khắc phục bồi thường cho bị hại số tiền 31.500.000 đồng. Bị cáo thống nhất với mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đưa ra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ trình bày quan điểm tranh luận: Vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố về tội danh và

điều khoản áp dụng. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Vì vậy, cần được xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo có nhân thân xấu, từng có tiền sự, bị cáo phạm tội với vai trò chính. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo đã khắc phục thiệt hại cho bị hại số tiền 31.500.000 đồng và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên bị cáo mức án tù từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù giam.

Xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A1 tên Ôn Trần C.

Công nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện C trả lại cho Trần Trung D 01 xe mô tô biển kiểm soát 65H8 - 1132 cùng giấy đăng ký xe; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm và 01 giấy phép lái xe hạng A1; trả cho Ôn T1 có 01 xe mô tô biển kiểm soát 65E1 - 551.49 cùng giấy đăng ký xe.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị công nhận việc bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 31.500.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết lỗi, bị cáo thống nhất với mức hình phạt theo đề nghị của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Ôn Trần C: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, phù hợp với các biên bản ghi lời khai, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Tại sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện đường giao thông nơi xảy ra tai nạn có chiều rộng mặt đường 4,5 mét, được trải nhựa bằng phẳng, ở giữa có vạch kẻ đường không liền nét. Chọn hướng từ xã T hướng về thị trấn C làm hướng chuẩn (bên phải là làn lưu thông của xe bị cáo điều khiển). Do

trong người có nồng độ cồn nên bị cáo ngủ gật điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái đụng vào xe bị hại, kết quả làm cho bị hại thương tích nặng.

Căn cứ Kết luận giám định số 353/KLTTCT-TTPYCT ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Trung tâm pháp y Sở Y tế thành phố C kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Trần Trung D tại thời điểm giám định là: 74% (Bảy mươi bốn phần trăm) áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Ôn Trần C phạm tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có cơ sở.

[3] Hiện nay, vấn đề hạn chế tai nạn giao thông ở mức thấp nhất là một trong những nhiệm vụ quan trọng của hệ thống chính trị được dư luận, công luận hết sức quan tâm. Qua các phương tiện thông tin truyền thông cũng đã tuyên truyền sâu rộng đến quần chúng nhân dân tác hại của tai nạn giao thông đối với sức khỏe con người, ảnh hưởng đến gia đình và xã hội. Bị cáo ý thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng do bị cáo điều khiển xe trong tình trạng trong người có nồng độ cồn, lấn sang phần đường ngược lại gây tai nạn kết quả làm cho người bị hại thương tích 74%. Bị cáo xem thường pháp luật về giao thông đường bộ, xem nhẹ tính mạng, sức khỏe, tài sản của người tham gia giao thông. Hành vi của bị cáo gây hậu quả nghiêm trọng và vi phạm Luật giao thông đường bộ nên cần có một mức án nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho các hành vi tương tự đã và đang diễn ra trong đời sống xã hội.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì thêm về trích nhiệm dân sự. Mặt khác, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Ôn Trần C đã từng có tiền sự nhưng đã được xóa về hành vi cố ý gây thương tích, cho thấy bị cáo có ý thức pháp luật kém.

[5] Từ nhận những phân tích về hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhận thấy mức hình phạt mà đại diện Viện

kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp quy định pháp luật. Áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo Ôn Trần C là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo Ôn Trần C đã cùng gia đình khắc phục cho bị hại tổng số tiền 31.500.000 đồng, bị hại ông D đã nhận xong và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử công nhận việc bị cáo đã khắc phục bồi thường xong cho bị hại.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 của bị cáo C nên trả lại cho bị cáo.

Công nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện C trả lại cho bị hại Trần Trung D 01 xe mô tô biển kiểm soát 65H8 - 1132 cùng giấy đăng ký xe; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm và 01 giấy phép lái xe hạng A1; trả cho Ôn T1 có 01 xe mô tô biển kiểm soát 65E1 - 551.49 cùng giấy đăng ký xe.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Ôn Trần C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố: Bị cáo Ôn Trần C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Ôn Trần C **03 (ba) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Ôn Trần C 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1.

Công nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện C đã trả lại cho bị hại Trần Trung D 01 xe mô tô biển kiểm soát 65H8 - 1132 cùng giấy đăng ký xe; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm và 01 giấy phép lái xe hạng A1; trả cho Ôn T1 có 01 xe mô tô biển kiểm soát 65E1 - 551.49 cùng giấy đăng ký xe.

3. Về xử lý vật chứng: Công nhận việc bị cáo Ôn Trần C đã bồi thường xong cho bị hại ông Trần Trung D số tiền 31.500.000 đồng.

4. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng

án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Ôn Trần C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo đề xin Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.Cần Thơ;
- Viện kiểm sát ND TP. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát ND H. Cờ Đỏ;
- Chi cục THADS H. Cờ Đỏ;
- Công an huyện Cờ Đỏ;
- Phòng HS nghiệp vụ Công an TPCT;
- Bị cáo, Bị hại, Người có QL và NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Võ Trung Hậu